

Bản án số: 146/2020/HSPT
Ngày: 01 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr, ông Hoàng Kim Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2020/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (Tên khác: T Nhóc), sinh ngày 02/01/1996, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Liên gia C, Buôn K, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1968 và bà Trần Thị Thanh B1, sinh năm 1975; bị cáo có vợ Lê Minh P, sinh năm 1996 (Đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 436/2014/HSPT ngày 12/11/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt 03 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Ngày 31/3/2015 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/11/2019 đến nay, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Hồ Ngọc D; trú tại: Đường C1, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đức H; trú tại: Đường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.

2. Ông Lê Nguyễn Duy A; trú tại: Đường P1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa và nội dung vụ án như sau:

Khoảng 05 giờ sáng ngày 30/6/2019, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành L1 và anh Hồ Ngọc D ngồi uống cà phê tại quán của chị Đồng Thị H1 (Sinh năm 1971, trú tại: Liên gia E, tổ dân phố G, phường L, thành phố B), tại đây T, L1 hỏi mượn anh D chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 47B2-495.52, để đi công việc một lúc rồi về trả. Do tin tưởng nên anh D giao xe mô tô cho T và L1 mượn. Sau khi L1 điều khiển xe mô tô chở T đi công việc tại khu vực chợ F, thành phố B, rồi quay lại quán cà phê của chị H1, nhưng không gặp anh D. Lúc này, L1 rủ T đến quán game bắn cá G1, địa chỉ: Đường M, phường C2, thành phố B. Do không có tiền để chơi game nên L1 rủ T cầm cố chiếc xe của anh D, thì T đồng ý. Lúc này L1 gọi điện thoại cho anh Lê Nguyễn Duy A để thỏa thuận việc cầm cố xe mô tô với số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, anh Duy A gọi điện thoại cho anh Nguyễn Đức H nói có người cầm cố xe mô tô với số tiền 3.000.000 đồng, thì anh H đồng ý cầm cố và đưa cho Duy A số tiền 2.700.000 đồng (trừ tiền lãi 10 ngày là 300.000 đồng), rồi Duy A mang số tiền trên đến tiệm chơi game bắn cá đưa cho T, số tiền này T giữ lại 1.300.000 đồng và đưa cho L1 1.400.000 đồng, sau khi chơi hết số tiền trên T tiếp tục điện thoại cho Duy A để cầm cố thêm số tiền 1.000.000 đồng. Duy A và anh H đồng ý rồi đem 900.000 đồng (trừ tiền lãi là 100.000 đồng) đến đưa cho T. Do không thấy T và L1 trả xe nên anh D nhiều lần gọi điện thoại cho T và L1 nhưng không liên lạc được, nên anh D đi tìm gặp T và L1 thì được biết chiếc xe mô tô của anh D đã bị cầm cố, không có khả năng trả lại. Do đó, ngày 30/6/2019 anh D làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/7/2019, anh H giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 47B2-495.52, màu đỏ đen, số máy E3X9E507349, số khung 3240JY188049 của anh D mà T và L1 đã đem cầm cố, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 190/KLĐG, ngày 04/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 47B2-495.52, màu đỏ đen, số máy E3X9E507349, số khung 3240JY188049, dung tích 110.3, trị giá 18.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HSST ngày 22/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 13/11/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 27/4/2020, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 13/11/2019.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 05 giờ sáng ngày 30/6/2019, tại phường L, thành phố B, Nguyễn Văn T

cùng với Nguyễn Thành L1 đã lợi dụng lòng tin và quan hệ quen biết của anh Hồ Ngọc D để mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 47B2-495.52, màu đỏ đen, trị giá 18.500.000 đồng để đem đi cầm cố lấy tiền chơi game và tiêu xài cá nhân, dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 22/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[3] Xét thấy trong vụ án này còn có Nguyễn Thành L1 đã có hành vi vi phạm pháp luật nhưng L1 đã bỏ đi khỏi địa phương. Đề nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tiếp tục điều tra, xử lý hành vi của L1 theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 01 (Một) năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 13/11/2019.

[2] Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ

phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trịnh Văn Toàn